|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  Số: 07/2024/TT-BGTVT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2024* |

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hoá năm 2007;*

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Mã số đăng ký: QCVN 35:2024/BGTVT.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

2. Thông tư này bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 31/2017/TT-BGTVT ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kính an toàn của xe ô tô, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lốp hơi dùng cho ô tô, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính quang học đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

3. Quy định chuyển tiếp:

a) Đối với hồ sơ thử nghiệm được đăng ký trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thử nghiệm và chứng nhận chất lượng theo QCVN 35:2017/BGTVT.

b) Đối với những kiểu loại đèn đã được thử nghiệm và chứng nhận theo QCVN 35:2017/BGTVT thì tiếp tục được sử dụng cho đến khi hết thời hạn của giấy chứng nhận chất lượng.

**Điều 3.****Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Văn phòng Chính phủ;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;  - Các cơ quan thuộc Chính phủ;  - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;  - Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký);  - Bộ trưởng Bộ GTVT;  - Các Thứ trưởng Bộ GTVT;  - Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);  - Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);  - Công báo;  - Cổng thông tin điện tử Chính phủ;  - Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;  - Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;  - Lưu: VT, KHCNMT (NQ.Huy). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Nguyễn Duy Lâm** |